

Số: 32/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 26 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH – TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Triều

Các Hội thẩm nhân dân 1. Ông Cao Minh Sơn

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 266/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Mã Thị A, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp P, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp P, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà Mã Thị A và ông Nguyễn Văn Tr thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: bà Mã Thị A và ông Nguyễn Văn Tr thống nhất có một con chung Nguyễn Văn H, sinh năm 2001 đã trưởng thành có gia đình riêng, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Mã Thị A và ông Nguyễn Văn Tr thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: bà Mã Thị A và ông Nguyễn Văn Tr thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Mã Thị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011885 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh.
- VKSND TPTV.
- Chi cục THA TPTV
- Các đương sự.
- Nơi đăng ký kết hôn
- Lưu VP, HS (...)

(Đã ký)

Huỳnh Kim Triều